

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6021**/BTC-NSNN

Hà Nội, ngày **24** tháng 6 năm 2022

V/v dự thảo Chỉ thị thay thế các
Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg và
số 31/CT-TTg của Thủ tướng
Chính phủ

Kính gửi:

- Kiểm toán Nhà nước
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Căn cứ kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại văn bản số 786/KTNN-TH ngày 30/7/2021 về: “rà soát các nội dung tại Chỉ thị 33/2008/CT-TTg, Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và cập nhật các nhiệm vụ và giải pháp tại các Nghị quyết (Nghị quyết về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, Nghị quyết phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2019,...) vừa được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ nhất để biên tập, tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ ban hành một Chỉ thị toàn diện cho giai đoạn tới để thống nhất thực hiện, thay thế các Chỉ thị trước, nhất là Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg đã ban hành từ năm 2008”.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại văn bản số 374/VPCP-KTTH ngày 11/02/2022 của Văn phòng Chính phủ, trong đó giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan và Kiểm toán Nhà nước xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ cho giai đoạn mới thay thế các Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ; trong đó cần thống nhất với Bộ Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước về nhiệm vụ của cơ quan trong theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về hoàn thiện cơ chế chính sách, bảo đảm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Kiểm toán Nhà nước theo Luật Kiểm toán Nhà nước, đồng thời góp phần tăng cường quan hệ phối hợp công tác giữa Chính phủ với Kiểm toán Nhà nước.


Bộ Tài chính đã xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về **việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước** (dự thảo kèm theo).

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, đề nghị Quý cơ quan có ý kiến về các nội dung của dự thảo Chi thị nêu trên.

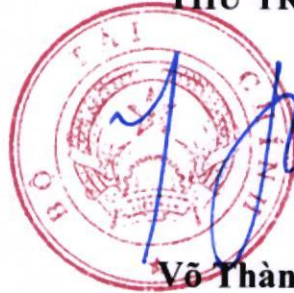
Ý kiến tham gia đề nghị gửi về Bộ Tài chính (Vụ Ngân sách nhà nước) chậm nhất ngày 05 / 7 /2022 để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c)
- Lưu: VT, Vụ NSNN. (08) 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Thành Hưng

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

Về ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại văn bản số 374/VPCP-KTTH ngày 11/02/2022 của Văn phòng Chính phủ, trong đó giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp cùng các Bộ, cơ quan, địa phương liên quan và Kiểm toán Nhà nước xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ cho giai đoạn mới thay thế các Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 và Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ; thống nhất với Bộ Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước về nhiệm vụ của cơ quan trong theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về hoàn thiện cơ chế chính sách, bảo đảm phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Kiểm toán Nhà nước theo Luật Kiểm toán Nhà nước, đồng thời góp phần tăng cường quan hệ phối hợp công tác giữa Chính phủ với Kiểm toán Nhà nước.

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg về việc thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách tài khoá và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra (Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg) và Chỉ thị số 31/CT-TTg về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước (Chỉ thị số 31/CT-TTg) thời gian qua; tổng hợp ý kiến của bộ, cơ quan trung ương và địa phương về vấn đề này, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Sau 15 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg và 5 năm thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg, việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước (NSNN) đã có những chuyển biến tích cực: kỷ cương, kỷ luật được tăng cường; nhiều sai phạm trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công được phát hiện và xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật; các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm toán đã được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý tài chính - NSNN.

Tuy nhiên, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán về quản lý, sử dụng NSNN, đầu tư công, quản lý sử dụng tài sản công, nợ công, ...những năm gần đây cho thấy tình trạng vi phạm chế độ thu, chi, quản lý, sử dụng sai quy định, thất thoát, lãng phí tài sản công; sử dụng vốn vay không hiệu quả,... vẫn còn xảy ra ở một số cơ quan, đơn vị và địa phương.

Bên cạnh đó, bối cảnh tình hình hiện nay đã và đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi công tác quản lý tài chính - NSNN phải tăng cường chấn chỉnh; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, từng bước cơ cấu lại NSNN theo hướng an toàn, bền vững, hiệu quả để có thể ứng phó với những tình huống bất thường (thiên tai, dịch bệnh nghiêm trọng,...), xu thế thay đổi trong hoạt động kinh tế - thương mại do cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (kinh doanh trên nền tảng số, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới); yêu cầu tăng cường công tác công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát, xác định rõ trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, cá thể hóa trách nhiệm của những cá nhân liên quan.

2. Để tăng cường hơn nữa kỷ cương, kỷ luật tài chính - NSNN; căn cứ tình hình thực tiễn và việc cập nhật các quy định về quản lý tài chính - NSNN mới ban hành trong thời gian gần đây, trên cơ sở kế thừa những nội dung điều chỉnh còn phù hợp, có giá trị thực tiễn của các Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg và Chỉ thị số 31/CT-TTg, Bộ Tài chính xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc **“chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước”**.

Dự thảo Chỉ thị đã được Bộ Tài chính gửi xin ý kiến các bộ, cơ quan trung ương và địa phương để tiếp thu, bổ sung hoàn thiện.

Nội dung chủ yếu của dự thảo Chỉ thị yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật hiện hành về NSNN, đầu tư công, nợ công, tài sản công và thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán. Trong đó, tập trung vào các nội dung chủ yếu:

(1) Tăng cường công tác hoàn thiện thể chế: Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thu, chi NSNN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; cơ chế, chính sách về quản lý đầu tư công, tài sản công, nợ công, quản lý giá và thẩm định giá. Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu NSNN; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; trừ trường hợp trong những tình huống khách quan, khẩn cấp, bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh gây ra.

(2) Nâng cao chất lượng dự báo thu NSNN, tăng cường công tác quản lý thu NSNN; tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra sau thông quan, chống buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, chuyển giá; chống thất thu, tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chính sách pháp luật của Nhà nước; rà soát các khoản phải thu về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp.

(3) Nâng cao chất lượng lập, phân bổ và giao dự toán chi NSNN theo đúng quy định; điều hành, quản lý chi theo dự toán; chỉ đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Kiểm soát chặt chẽ chi ứng trước dự toán năm sau, chuyển nguồn ngân sách sang năm sau theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán, thanh tra để đảm bảo các khoản chi ngân sách nhà nước đúng chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi.

(4) Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài quốc gia và nợ chính quyền địa phương.

(5) Tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; tổ chức sắp xếp lại, xử lý tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; chấp hành nghiêm quy định về việc sử dụng tài sản công.

(6) Nâng cao chất lượng công tác quyết toán ngân sách nhà nước; tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, xử lý, báo cáo. Thực hiện kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước theo đúng chế độ quy định.

(7) Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, xử lý, báo cáo, công khai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

(8) Tăng cường trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo thực hiện kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và đề ra các giải pháp xử lý dứt điểm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán phát sinh trong các năm trước; tăng cường thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng NSNN, tài sản công, chậm trễ trong việc thực hiện các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

(9) Tổ chức thực hiện: Chi thị này thay thế Chi thị số 31/CT-TTg ngày 8/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Chi thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008.

Trên đây là ý kiến đề xuất của Bộ Tài chính và một số nội dung chủ yếu trong dự thảo Chi thị của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Chi thị để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó TTg Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, NSNN.

BỘ TRƯỞNG

Hồ Đức Phúc

Số: /CT-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

CHỈ THỊ

**Về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc
chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước**

Thực hiện các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg về việc thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách tài khoá và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra và Chỉ thị số 31/CT-TTg về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước. Theo đó thời gian qua, các Bộ, ngành, địa phương đã có nhiều cố gắng trong tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác quản lý tài chính - ngân sách nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, nhiều sai phạm về quản lý tài chính - ngân sách nhà nước đã được phát hiện và xử lý; nhiều cơ chế, chính sách về quản lý thu, chi tài chính - ngân sách nhà nước chưa phù hợp đã được sửa đổi, bổ sung hoàn thiện.

Tuy nhiên, kết quả kiểm toán, thanh tra thời gian qua cũng cho thấy tình hình vi phạm chế độ, chính sách quản lý thu, chi tài chính - ngân sách vẫn còn xảy ra ở nhiều Bộ, ngành, địa phương và đơn vị; tình trạng đầu tư dàn trải, chậm giải ngân, nhất là các dự án ODA, hiệu quả đầu tư công chưa cao; sử dụng sai quy định, thất thoát, lãng phí tài sản công; việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra về các sai phạm chưa nghiêm; công tác tổng hợp, báo cáo kết quả xử lý còn hạn chế, chưa thường xuyên và chưa đảm bảo thời gian,... ảnh hưởng đến kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng các nguồn tài chính - ngân sách nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương (sau đây gọi chung là bộ, cơ quan trung ương), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là địa phương) chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và

cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, và tài sản công, thực hiện nghiêm, kịp thời các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Về xây dựng, hoàn thiện thể chế

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thu, chi ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công theo chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội, Chính phủ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

Nghiên cứu bổ sung quy định trong Luật Ngân sách nhà nước sửa đổi theo hướng lập, phân bổ dự toán chi NSNN cần dựa trên kết quả thực hiện của 3 năm gần nhất; nghiên cứu giảm tối đa các khoản kinh phí được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục thực hiện.

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý giá và thẩm định giá, sửa đổi, bổ sung Luật giá và các văn bản pháp luật về giá có liên quan tạo sự thống nhất, đồng bộ, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực giá nói chung, tăng cường quản lý giá đối với các hàng hóa, dịch vụ công sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, thu chi tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế chính sách về quản lý nợ công phù hợp với tình hình thực tiễn và thông lệ quốc tế; nghiên cứu đổi mới phương thức và công cụ quản lý nợ nước ngoài của quốc gia.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương khẩn trương rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư công, nhất là về phân bổ, giao vốn, sử dụng, quản lý, quyết toán các công trình, dự án đầu tư công.

c) Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước; trừ trường hợp thực hiện theo cam kết, theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong những tình huống khách quan, khẩn cấp, bất khả kháng do thiên tai, dịch bệnh gây ra; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo.

- Tiếp tục rà soát, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Về quản lý thu ngân sách nhà nước

a) Lập dự toán thu ngân sách nhà nước phải thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, các Luật thuế, chế độ thu, bảo đảm tính tích cực, vững chắc và bao quát hết các nguồn thu ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng tăng trưởng kinh tế tại địa phương và khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, chống thất thu, thu hồi nợ thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng.

Các địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo, xây dựng dự toán thu từ đất đai (đặc biệt là các khoản thu tiền sử dụng đất, thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước), nâng cao chất lượng xây dựng dự toán, khắc phục tình trạng dự báo, xây dựng dự toán thu từ đất đai chưa sát với thực tế trong thời gian qua.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản thuế ẩn lậu được các cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác chống gian lận thương mại, chống thất thu và kiểm soát chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế theo quy định; kiểm tra các tổ chức, cá nhân không đăng ký kinh doanh nhưng thực tế có kinh doanh để đưa vào diện quản lý thuế; đẩy mạnh các biện pháp ngăn chặn, xử lý đối với các hành vi mua, bán, sử dụng hoá đơn bất hợp pháp theo quy định của Luật Quản lý thuế; kiểm tra, xử lý nghiêm các doanh nghiệp đăng ký kinh doanh nhưng không hoạt động; các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không kê khai, nộp thuế theo quy định; tổ chức, đánh giá phân loại nợ thuế; tập trung dồn đốc thu ngay các khoản nợ thuế vào ngân sách nhà nước, không để tình trạng nợ đọng thuế kéo dài; tăng cường thanh tra, kiểm tra các hoạt động giao dịch liên kết, giao dịch qua sàn thương mại điện tử, các ứng dụng mạng xã hội; dồn đốc, xử lý triệt các khoản thu theo kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, Kiểm toán; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế và tăng cường ứng dụng công

nghe thông tin vào tất cả các khâu của quy trình thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra sau thông quan, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại, chống thất thu và kiểm soát chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước, nhất là các khoản thu theo hình thức khoán; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế, nhất là giá tính thuế trong lĩnh vực hải quan; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tài chính đối với các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp, tái cơ cấu theo quy định nhằm đánh giá tình hình tài chính, tình hình sử dụng, bảo toàn và tăng trưởng vốn.

- Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giao chỉ tiêu thu nợ cụ thể và đơn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện cho từng Cục Thuế và Hải quan địa phương, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của cơ quan thuế, hải quan. Đẩy nhanh xử lý nợ đọng thuế không còn khả năng thu đã tồn tại nhiều năm, theo các quy định của Nghị quyết số 94/2019/QH14 của Quốc hội về khoanh tiền nợ thuế, xóa tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp và các quy định có liên quan, đảm bảo đúng bản chất, tính minh bạch của số nợ thuế.

- Nghiêm cấm thu sai quy định của luật thuế và các quy định pháp luật liên quan; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật; để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định.

c) Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan tăng cường quản lý thu, chống thất thu (đặc biệt là chống thất thu trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản, kinh doanh trên nền tảng số,...), buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế;

- Tổ chức thu đầy đủ, kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của Cơ quan Thanh tra, Kiểm toán và cơ quan bảo vệ pháp luật; đảm bảo thu đúng, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

- Tập trung rà soát để điều chỉnh tỷ lệ để lại tiền phí thu được cho tổ chức thu; đảm bảo sử dụng tiền phí đúng quy định và tăng số nộp ngân sách nhà nước.

- Chịu trách nhiệm rà soát các khoản phải thu về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, chuyên nhượng vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc trung ương và doanh nghiệp địa phương (bao gồm cả các doanh nghiệp đã bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước về Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước) để thu vào ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

3. Về quản lý chi ngân sách nhà nước

a) Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Lập và quyết định dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo thẩm quyền phải bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn, trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với năm dự toán; bố trí chi ngân sách nhà nước nói chung và chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước nói riêng phải đúng thẩm quyền, xác định rõ nguồn vốn và trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách địa phương trong trung hạn.

- Chấn chỉnh công tác xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước, xây dựng kế hoạch đầu tư công hằng năm, tránh tình trạng không phù hợp với khả năng giải ngân, gây lãng phí nguồn lực. Tăng cường vai trò của người đứng đầu trong quản lý chi ngân sách nhà nước; đảm bảo giải ngân hết số vốn được giao hằng năm cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư công; đặc biệt là công tác giải ngân vốn cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước đúng thời hạn, nội dung, đối tượng, lĩnh vực theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 theo quy định. Có biện pháp quyết liệt, đồng bộ để chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để tiếp diễn tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư công đã hoàn thành nhưng chậm phê duyệt quyết toán vốn đầu tư.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng

ngân sách. Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định, hạn chế thấp nhất việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và số chi chuyển nguồn sang năm sau. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để xảy ra tình trạng nợ đọng khối lượng xây dựng cơ bản.

- Nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

- Thực hiện nhiệm vụ chi theo đúng nguồn kinh phí được giao, trường hợp không còn nhiệm vụ chi, thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước theo quy định; nghiêm cấm các trường hợp chi sai nguồn; mượn nguồn của các cấp ngân sách khi chưa được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện rà soát nguồn kinh phí ngân sách cấp trên bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới đối với từng nhiệm vụ chi, thực hiện chi đúng nội dung, nhiệm vụ được giao; đối với kinh phí còn dư hết nhiệm vụ chi (từng nhiệm vụ cụ thể) đề nghị thực hiện hoàn trả ngân sách cấp trên kịp thời theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đẩy nhanh việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập để giảm chi thường xuyên và cơ cấu lại ngân sách nhà nước. Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, tiến tới chuyển đổi hiệu quả các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; đồng thời tăng cường xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công nhằm giảm áp lực lên ngân sách nhà nước. Xác định đúng nhu cầu và trích đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương của đơn vị sự nghiệp công và các cấp ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Thực hiện việc quản lý, sử dụng và báo cáo kết quả thực hiện các quỹ tài chính ngoài ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nhiệm vụ và giải pháp đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

b) Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Đồng thời, phải gắn với việc đẩy mạnh thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng. Xử lý nghiêm về tài chính

theo quy định đối với các sai phạm về quản lý ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, giám sát và tổng hợp kết quả việc xử lý nợ đọng; cương quyết không để phát sinh thêm nợ đọng xây dựng cơ bản và xử lý nghiêm các đơn vị, địa phương vi phạm.

4. Về quản lý, kiểm soát nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia, nợ của chính quyền địa phương và bố trí nguồn trả nợ

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương kiểm soát chặt chẽ các khoản vay; hạn chế tối đa việc cấp bảo lãnh Chính phủ cho các khoản vay mới; không chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước; tổ chức huy động vốn để đáp ứng nhiệm vụ vay của ngân sách nhà nước trong trung hạn và hằng năm theo Nghị quyết của Quốc hội; đa dạng hóa nguồn vốn, phương thức và kỳ hạn vay trong nước và nước ngoài; quán triệt nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, chỉ chi trong khả năng của nền kinh tế và chỉ vay trong khả năng trả nợ; bố trí nguồn vốn để thanh toán trả nợ đầy đủ, đúng hạn, không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, làm ảnh hưởng đến các cam kết của Chính phủ và hệ số tín nhiệm quốc gia; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay gắn với trách nhiệm trả nợ; gắn trách nhiệm của các Bộ, ngành, địa phương, các chủ dự án, đối tượng vay nợ trong việc quản lý, sử dụng vốn vay; tái cơ cấu nợ theo hướng bền vững, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ theo phê duyệt của Quốc hội.

b) Các địa phương thực hiện huy động để bù đắp bội chi ngân sách địa phương trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định, bố trí chi trả nợ lãi trong chi cân đối ngân sách địa phương; chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối ngân sách địa phương được bố trí từ nguồn vay, bội thu ngân sách cấp tỉnh, kết dư ngân sách cấp tỉnh và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định.

c) Các đối tượng vay nợ thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, thông tin về nợ công theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Về quản lý sử dụng tài sản công

a) Các Bộ, cơ quan, trung ương, địa phương:

- Khẩn trương ban hành theo thẩm quyền; đôn đốc, chỉ đạo cơ quan, người có thẩm quyền theo phân cấp của bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để làm căn cứ lập kế hoạch, dự toán ngân sách, kiểm soát chi ngân sách theo quy định.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng; sử dụng hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo đúng quy định của pháp luật; chấm dứt việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm ô tô, tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch; không mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền không đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ.

b) Các địa phương thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Về công tác lập báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước và báo cáo tài chính nhà nước hằng năm

a) Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Thực hiện xét duyệt, thẩm định, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định.

- Chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán dự án hằng năm; đồng thời lập quyết toán dự án hoàn thành vào năm cuối của dự án đối với dự án, tiêu dự án thành phần sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán.

- Chỉ đạo sát sao, phối hợp với các đơn vị thực hiện xét duyệt, thẩm định số liệu quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và các đơn vị dự toán cấp dưới, đảm bảo đúng chế độ kế toán, quy định của Luật

Ngân sách nhà nước. Đồng thời tổng hợp số liệu quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm nộp cho cơ quan tài chính đúng thời hạn quy định.

- Sau khi có Thông báo thẩm định quyết toán ngân sách nhà nước năm, đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách trung ương kịp thời có Thông báo chi tiết cho đơn vị trực thuộc và đơn vị dự toán cấp dưới phối hợp với cơ quan Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch thực hiện điều chỉnh số liệu kế toán ngân sách nhà nước theo đúng số liệu tại Thông báo thẩm định quyết toán (nếu có chênh lệch).

- Chỉ đạo sát sao công tác kế toán, cung cấp thông tin tài chính, ngân sách theo đúng quy định của chế độ kế toán, quy định về cung cấp thông tin lập Báo cáo tài chính nhà nước, đầu tư trang thiết bị, phần mềm kế toán để đảm bảo chất lượng thông tin đầu vào cho Báo cáo tài chính nhà nước; đẩy mạnh việc sử dụng thông tin số liệu Báo cáo tài chính nhà nước cho việc phát triển hoạch định chính sách, quản lý điều hành các nguồn lực của cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra hội đồng nhân dân các cấp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của cấp mình theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

7. Về đôn đốc, kiểm tra, xử lý, báo cáo, công khai

a) Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; tổ chức đôn đốc, chỉ đạo thực hiện việc báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra, trong đó tập trung làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và đề ra các giải pháp và phối hợp với Kiểm toán Nhà nước để xử lý dứt điểm các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán còn tồn đọng từ các năm trước và những nội dung thực hiện theo Chỉ thị này gửi Bộ Tài chính chậm nhất cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng hàng năm.

Riêng đối với phần báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra liên quan đến vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn phải gửi cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Trong báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phải nêu rõ những tồn tại về quản lý tài chính - ngân sách đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

- Có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán tới các cơ quan liên quan theo quy định của pháp luật. Trường hợp các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương không chấp hành chế độ

báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán quy định tại Chi thị này hoặc tiến độ xử lý các sai phạm chậm, Bộ Tài chính tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các vi phạm xảy ra trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Định kỳ cuối năm, tổng hợp danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan gửi Bộ Nội vụ để theo dõi, tổng hợp việc thực hiện xử lý kỷ luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các sai phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

b) Các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương được giao quản lý các ngành, lĩnh vực, hàng năm tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách Quốc hội quyết định, gắn với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực mà Bộ, cơ quan ngang Bộ được giao quản lý, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước về Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, báo cáo Quốc hội.

c) Bộ Nội vụ chủ trì theo dõi, tổng hợp danh sách, mức độ vi phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước trình Chính phủ, Quốc hội cùng với thời điểm trình Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

d) Bộ Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về hoàn thiện cơ chế, chính sách của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương và gửi Bộ Tài chính để tổng hợp chung vào Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm trình Quốc hội.

đ) Bộ Tài chính tổng hợp Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về hoàn thiện cơ chế, chính sách của các Bộ, cơ quan trung ương,

địa phương do Bộ Tư pháp gửi đề trình Chính phủ, Quốc hội cùng với Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hằng năm.

8. Tổ chức thực hiện

a) Chi thị này thay thế Chi thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ Chi thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nghiêm các chính sách tài khóa và thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra.

c) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chi thị này.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc thực hiện Chi thị này; định kỳ hàng năm báo cáo Chính phủ cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của QH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT,
- Các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTT (3).

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính